

P, ngày 12 tháng 9 năm 2018

Số: 523/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2018 các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án tranh chấp “thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thụ lý số: 548/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Trần Thị Thanh T, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Số 89/2, ấp TH, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bùi Hoàng D, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Số 89/2, ấp TH, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Bùi Hoàng Q, sinh ngày 14/9/2012 và Bùi Hoàng P, sinh ngày 24/9/2016. Anh D không cấp dưỡng nuôi con do chị T không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định.

Về án phí: Chị Trần Thị Thanh T đồng ý nộp toàn bộ số tiền án phí: 150.000 (Một trăm, năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số: 0018545 ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Chi cục Thi hành án dân sự huyện P hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cho chị T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký và đóng dấu)

HỒ THỊ TRIẾT